

DANH MỤC CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
Chương trình đào tạo: Quản lý kinh tế
Khóa: K59

STT		Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOi)	Nhóm PLO					
			PLO kiến thức			PLO kỹ năng	PLO về mức độ tự chủ và trách nhiệm	PLO về ngoại ngữ và tin học
			PLO kiến thức cơ bản về KHXH, khoa học chính trị và pháp luật	PLO kiến thức (GDCN - kiến thức cơ sở ngành)	PLO kiến thức (GDCN - kiến thức chuyên ngành)			
1	(PLO1):	Hiểu và phân tích được các nguyên lý kinh tế và quản lý kinh tế dựa trên kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và khoa học tự nhiên, xã hội nhân văn và pháp luật;	x					
2	(PLO2):	Nắm vững những kiến thức nền về kinh tế và quản lý để tiếp cận và phân tích được các vấn đề kinh tế thuộc phạm vi vĩ mô và doanh nghiệp;		x				
3	(PLO3):	Vận dụng được các kiến thức chuyên ngành để phân tích, hoạch định chính sách, tổ chức quản lý và giải quyết các vấn đề kinh tế tại doanh nghiệp và ở các cấp độ khác nhau của nền kinh tế quốc dân;			x			
4	(PLO4):	Có khả năng thu thập thông tin, sử dụng các phương pháp định lượng và định tính trong phân tích và đánh giá tác động của môi trường kinh tế - xã hội, đặc biệt là các công cụ quản lý nhà nước đến các lĩnh vực hoạt động của nền kinh tế;				x		
5	(PLO5):	Có khả năng phân tích, hoạch định, tổ chức và quản lý chính sách kinh tế ở các cấp độ khác nhau của nền kinh tế và tại doanh nghiệp;				x		
6	(PLO6):	Có khả năng tổng hợp, lập báo cáo các vấn đề nghiên cứu về kinh tế và quản lý kinh tế ở các cấp độ khác nhau của nền kinh tế và tại doanh nghiệp;				x		

STT		Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOi)	Nhóm PLO				
			PLO kiến thức			PLO kỹ năng	PLO về mức độ tự chủ và trách nhiệm
			PLO kiến thức cơ bản về KHXH, khoa học chính trị và pháp luật	PLO kiến thức (GDCN - kiến thức cơ sở ngành)	PLO kiến thức (GDCN - kiến thức chuyên ngành)		
7	(PLO7):	Có khả năng giao tiếp và truyền thông các chính sách, công cụ quản lý; diễn đạt vấn đề kinh tế, quản lý kinh tế bằng văn bản và thuyết trình;				x	
8	(PLO8):	Có khả năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.				x	
9	(PLO9):	Có khả năng làm việc độc lập và theo nhóm hiệu quả;					x
10	(PLO10):	Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn, đề xuất những sáng kiến có giá trị;					x
11	(PLO11):	Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; tác phong làm việc nghiêm túc;					x
12	(PLO12):	Có khả năng tự cập nhật kiến thức, thông tin trong lĩnh vực chuyên môn đào tạo và chủ động xử lý các thông tin đó một cách hiệu quả.				x	
13	(PLO13):	Đạt chuẩn Tiếng Anh trình độ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Quy định chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại.					x
14	(PLO14):	Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định về yêu cầu chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại.					x

ket

BẢNG MA TRẬN KỸ NĂNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo: Quản lý kinh tế

Khóa: K59

STT	Học phần	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12	PLO13	PLO14
2	Kinh tế đầu tư (*)			M,A		M,A									
3	Quản lý nhà nước về kinh tế (*)			M,A		M,A					M,A				
4	Chính sách kinh tế - xã hội			R				R,A					R,A		
5	Quản lý phát triển kinh tế địa phương				M		M,A			M					
6	Quản lý nhà nước về thương mại			M						M,A			M,A		
7	Kế hoạch hóa phát triển				R		M,A			M					
8	Quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường			M	M,A							M,A			
9	Kinh tế học quản lý		R		R,A	I									
10	Kinh tế doanh nghiệp			M						M,A		M,A			
11	Kinh tế vĩ mô 2				M		R	M							
B.3	Kiến thức hỗ trợ									M,A					M
1	Hệ thống thông tin quản lý				M										
2	Kiểm toán căn bản			M		M			M,A						
B.4	Thực tập nghề nghiệp và làm tốt nghiệp khoa học														
1	Thực tập và viết Báo cáo thực tập tổng hợp		R	R,A			M	M,A		R,A					
2	Thực tập và làm Khóa luận tốt nghiệp		M,A	M	M,A		M,A	M		M	R	M	M		

Ghi chú:

- Đối với PLO kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật, chỉ chọn 2 học phần có điểm cao nhất trong nhóm các học phần lý luận chính trị và pháp luật để đo lường

I (Introduced): Học phần hỗ trợ người học đạt được PLO ở mức giới thiệu/bắt đầu

R (Reinforced): Học phần hỗ trợ người học đạt được PLO ở mức nâng cao hơn

M (Mastered): Học phần hỗ trợ người học đạt được PLO ở mức thành thạo

A (Assessed): Học phần cốt lõi cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO

- Các học phần có dấu * là các học phần có báo cáo thực tế.

ĐIỂM ĐO LƯỜNG CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo: Quản lý kinh tế

Các khóa tuyển sinh từ K59

STT	Học phần/Chuẩn đầu ra cốt lõi của học phần	Điểm đo lường PLO																
		PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13	PLO 14	Điểm CC	Điểm TH/TB bài TH	Điểm thi
B.4	Thực tập nghề nghiệp và làm tốt nghiệp khoa học																	
1	Thực tập và viết Báo cáo thực tập tổng hợp		R	R,A		M	M,A		R,A								PLO3, PLO7, PLO9	
2	Thực tập và làm Khóa luận tốt nghiệp		M,A	M	M,A		M,A	M		M	R	M	M				PLO2, PLO4, PLO6	AN

Ghi chú:

- Đối với PLO kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật, chỉ chọn 2 học phần có điểm cao nhất trong nhóm các học phần lý luận chính trị và pháp luật để đo lường

I (Introduced): Học phần hỗ trợ người học đạt được PLO ở mức giới thiệu/bắt đầu

R (Reinforced): Học phần hỗ trợ người học đạt được PLO ở mức nâng cao hơn

M (Mastered): Học phần hỗ trợ người học đạt được PLO ở mức thành thạo

A (Assessed): Học phần cốt lõi cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO

- Các học phần có dấu * là các học phần có báo cáo thực tế.